

Số: 108/2017/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Chu Quý T1, sinh năm 1978.

* Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1982.

Đều trú quán: Thôn Đ, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Chu Quý T1, sinh năm 1978.

- Chị Trần Thị L, sinh năm 1982.

Đều trú quán: Thôn Đ, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Quý T1 và chị Trần Thị L.

- **Về con chung:** Anh Chu Quý T1 và chị Trần Thị L đều xác định vợ chồng có ba con chung là cháu Chu Thị Thuỳ L – sinh ngày 14/9/2000, cháu Chu Thị Thanh H – sinh ngày 22/02/2006 và cháu Chu Quý T2 – sinh ngày 04/4/2011. Nay vợ chồng ly

hôn, anh Chu Quý T1 và chị Trần Thị L cùng thỏa thuận giao anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Thị Thanh H – sinh ngày 22/02/2006; giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Thị Thuỳ L – sinh ngày 14/9/2000 và cháu Chu Quý T2 – sinh ngày 04/4/2011. Anh Chu Quý T1 và chị Trần Thị L cùng thỏa thuận vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T1, chị L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung; công nợ; ruộng canh tác:** Anh Chu Quý T1 và chị Trần Thị L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ và ruộng canh tác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Chu Quý T1 xin nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2012/04558 ngày 23/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả anh T1 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h. Việt Yên;
- UBND xã Q;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Hương Lan